

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 13/2026/TT-BGDĐT ngày 09/3/2026;

Căn cứ Kế hoạch số 542/KH-BGDĐT ngày 06/4/2026 tổ chức kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 và các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Số 1257/BGDĐT-QLCL ngày 19/3/2026 hướng dẫn một số nội dung tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026; số 1664/BGDĐT-QLCL ngày 06/4/2026 về việc hướng dẫn công tác kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026; số 2137/BGDĐT-QLCL ngày 23/4/2026 về việc điều chỉnh nội dung kế hoạch và hướng dẫn công tác kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Kỳ thi) như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Đánh giá đúng kết quả học tập của người học theo mục tiêu và yêu cầu cần đạt trong Chương trình giáo dục phổ thông; sử dụng kết quả thi để xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông và là cơ sở để đánh giá chất lượng dạy, học của các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và công tác chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục; cung cấp dữ liệu đủ độ tin cậy, trung thực, đánh giá đúng năng lực của thí sinh để các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp sử dụng trong tuyển sinh theo tinh thần tự chủ.

##### 2. Yêu cầu

- Kỳ thi phải bảo đảm an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng và đúng quy chế.

- Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho thí sinh tham gia dự thi.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong công tác chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện đúng quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương.

## II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

### 1. Thông tin về Kỳ thi

#### 1.1. Môn thi, nội dung và hình thức thi

a) Môn thi: Tổ chức kỳ thi gồm 03 buổi thi: 01 buổi thi môn Ngữ văn, 01 buổi thi môn Toán và 01 buổi thi của bài thi tự chọn gồm 02 môn thi trong số các môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ định hướng Công nghiệp (gọi tắt là Công nghệ Công nghiệp), Công nghệ định hướng Nông nghiệp (gọi tắt là Công nghệ Nông nghiệp), Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn).

b) Nội dung thi: Bám sát nội dung của Chương trình GDPT hiện hành cấp trung học phổ thông, chủ yếu là chương trình lớp 12.

c) Hình thức thi: Thực hiện theo quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp THPT được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

#### 1.2. Lịch thi, thời gian làm bài thi

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi		Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
10/6/2026	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
11/6/2026	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	<b>07 giờ 30</b>	<b>07 giờ 35</b>
	CHIỀU	Toán		90 phút	<b>14 giờ 20</b>	<b>14 giờ 30</b>
12/6/2026	SÁNG	Bài thi tự chọn	Môn thứ 1	50 phút	<b>07 giờ 30</b>	<b>07 giờ 35</b>
			Môn thứ 2	50 phút	<b>08 giờ 35</b>	<b>08 giờ 40</b>
13/6/2026		Dự phòng				

#### 1.3. Số liệu thí sinh đăng ký dự thi (ĐKDT)

Số thí sinh ĐKDT là 18.286 thí sinh, trong đó: 17.017 thí sinh đang học lớp 12; 1.269 thí sinh tự do (*chi tiết theo Phụ lục I đính kèm*)

#### 1.4. Hội đồng thi và các Điểm thi

##### a) Hội đồng thi

Tỉnh Tuyên Quang tổ chức 01 Hội đồng thi do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì dành cho tất cả các thí sinh ĐKDT tại tỉnh gồm: Thí sinh dự thi chỉ để xét công nhận tốt nghiệp THPT, thí sinh dự thi vừa để xét công nhận tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh đại học, cao đẳng và thí sinh dự thi chỉ để xét tuyển sinh đại học, cao đẳng.

## b) Điểm thi

- Tổ chức 92 đơn vị ĐKDT (*trong đó có 04 đơn vị tiếp nhận hồ sơ của thí sinh tự do*); 62 điểm thi với dự kiến 922 phòng thi (*bao gồm cả phòng chờ và phòng dự phòng*), 3.587 người làm nhiệm vụ tại các Điểm thi, bảo vệ đề thi, bài thi và kiểm tra thi.

- Việc bố trí các Điểm thi, số phòng thi, phòng chờ, phòng dự phòng, nhân sự tại các điểm thi và các điều kiện bảo đảm khác thực hiện theo đúng quy định của Quy chế thi, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tế của địa phương.

## 2. Công tác tuyên truyền

- Thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh và những điểm cần lưu ý trong tổ chức Kỳ thi với hình thức phong phú, phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị (*như: Tuyên truyền, phổ biến trực tiếp đến học sinh, cha mẹ học sinh; quán triệt quy chế, tập huấn nghiệp vụ tổ chức thi cho giáo viên và cán bộ tham gia đảm bảo không để xảy ra sai sót trong quá trình tổ chức Kỳ thi; niêm yết các Thông tin của Kỳ thi theo quy định; tăng thời lượng trên các phương tiện truyền thông và sử dụng hiệu quả các nền tảng số, ...*); tạo sự đồng thuận, cộng đồng trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với việc tổ chức Kỳ thi.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý thông tin sai sự thật gây hoang mang dư luận, ảnh hưởng đến tâm lý thí sinh và công tác tổ chức Kỳ thi.

## 3. Công tác tổ chức Kỳ thi

### 3.1. Thành lập Hội đồng thi, các Ban của Hội đồng thi cấp tỉnh và Ban Chỉ đạo cấp xã

- Thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi cấp tỉnh để triển khai tổ chức Kỳ thi theo đúng Quy chế thi và các văn bản hướng dẫn tổ chức thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Ban gồm: Ban Thư ký, Ban In sao đề thi, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi, Ban Coi thi, Ban Làm phách, Ban Chấm thi (*Tổ Chấm thi bài thi tự luận, Tổ Chấm bài thi trắc nghiệm*), Ban Phúc khảo.

- Thành lập BCD Kỳ thi tốt nghiệp THPT cấp xã theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo công tác chỉ đạo Kỳ thi thông suốt, hiệu quả.

3.2. Công tác in sao đề thi, vận chuyển và bàn giao đề thi, coi thi, làm phách, chấm thi, phúc khảo, công bố kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT, cập nhật Hệ thống quản lý thi, báo cáo kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT và công bố kết quả tốt nghiệp THPT, cấp Giấy chứng nhận kết quả thi; trả học bạ và các loại giấy chứng nhận liên quan (bản chính) cho thí sinh: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 13/2026/TT-BGDĐT ngày 09/3/2026 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 3.3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Trong quá trình chuẩn bị và tổ chức Kỳ thi, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đặt Điểm thi, có thí sinh dự thi và các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, có trách nhiệm tổng hợp tình hình, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo; kịp thời đề xuất xử lý các tình huống phát sinh, bất thường liên quan đến Kỳ thi.

### 4. Công tác đảm bảo cho Kỳ thi

- Rà soát, tổng hợp, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật đảm bảo cho Kỳ thi. Xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn và các điều kiện phòng, chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm; phương án xử lý sự cố mất điện; phương án phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và các tình huống bất thường xảy ra trong thời gian tổ chức Kỳ thi.

- Tổ chức kiểm tra công tác chuẩn bị, coi thi, chấm thi, phúc khảo, xét công nhận tốt nghiệp THPT và các khâu liên quan của Kỳ thi theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1664/BGDĐT-QLCL ngày 06/4/2026, Công văn số 2137/BGDĐT-QLCL ngày 23/4/2026 và các quy định của pháp luật có liên quan.

*(Chi tiết một số nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục III kèm theo)*

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026; chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kỳ thi trên địa bàn tỉnh bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng Quy chế thi và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức Kỳ thi; tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi cấp tỉnh theo quy định; hướng dẫn các cơ sở giáo dục, các đơn vị đăng ký dự thi triển khai công tác đăng ký dự thi, rà soát dữ liệu, chuẩn bị các điều kiện tổ chức Kỳ thi.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường thành lập BCD Kỳ thi tốt nghiệp THPT cấp xã phù hợp điều kiện của địa phương đảm bảo về số lượng, thành phần để công tác chỉ đạo Kỳ thi thông suốt, hiệu quả.

- Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra Kỳ thi tại địa phương; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập các đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông và kiểm tra đột xuất theo thẩm quyền, đúng Quy chế thi, hướng dẫn tổ chức Kỳ thi và hướng dẫn công tác kiểm tra Kỳ thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ Kỳ thi, trong đó lưu ý: Khẩn trương rà soát, bố trí kinh phí để mua sắm thiết bị quét an ninh cầm tay theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đúng quy định của pháp luật; xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn và các điều kiện phòng, chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm; phương án xử lý sự cố mất điện; phương án phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và các tình huống bất thường xảy ra trong thời gian tổ chức Kỳ thi.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra, phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm Quy chế thi; tiếp nhận, xử lý thông tin, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến Kỳ thi theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức Kỳ thi.

## **2. Công an tỉnh**

- Xây dựng kế hoạch, bố trí lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình tổ chức Kỳ thi; bảo vệ an toàn tuyệt đối khu vực in sao đề thi, vận chuyển đề thi, bài thi, các Điểm thi, khu vực làm phách, chấm thi và các địa điểm liên quan; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo bố trí phương tiện vận chuyển đề thi, Phiếu trả lời trắc nghiệm và các tài liệu liên quan từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến các Điểm thi (dự kiến 13 xe), bảo đảm an toàn, bảo mật, đúng thời gian quy định.

- Tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra, kiểm soát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm, nhất là việc sử dụng thiết bị công nghệ cao để gian lận; phối hợp xử lý thông tin xấu, độc, phát tán đề thi trên không gian mạng, sai sự thật liên quan đến Kỳ thi.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai phương án bảo đảm an ninh, an toàn cho toàn bộ quá trình tổ chức Kỳ thi.

- Phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi đặt Điểm thi kiểm tra các điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các Điểm thi có tổ chức ăn tập trung cho học sinh và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống xung quanh Điểm thi.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trong việc trao đổi, nắm bắt thông tin liên quan đến Kỳ thi; kịp thời xác minh, xử lý theo thẩm quyền và thông tin công khai các phản ánh, vụ việc liên quan đến tiêu cực, vi phạm Quy chế thi.

- Chủ trì công tác tập huấn lực lượng an ninh tham gia vào công tác bảo đảm an ninh, an toàn của Kỳ thi; tham mưu Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức thực hiện Văn bản số 818/ANCTNB&QLCL ngày 13/5/2025 phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **3. Thanh tra tỉnh**

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026; cử cán bộ đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia các đoàn kiểm tra, đoàn thanh tra khi được cấp có thẩm quyền đề nghị hoặc phân công.

- Phối hợp tiếp nhận, xử lý thông tin, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến Kỳ thi theo quy định của pháp luật; trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật cần thanh tra, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoặc thực hiện thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra Kỳ thi theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và quy định của pháp luật.

### **4. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm kinh phí tổ chức Kỳ thi, công tác kiểm tra và các nhiệm vụ liên quan theo đúng quy định.

### **5. Sở Y tế**

- Chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị đầy đủ thuốc, vật tư, trang thiết bị, nhân lực để thực hiện nhiệm vụ y tế tại các Điểm thi, khu vực chấm thi và các địa điểm liên quan; bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe cho thí sinh và những người làm nhiệm vụ.

- Phối hợp triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; xây dựng phương án xử lý kịp thời các tình huống phát sinh về y tế trong thời gian tổ chức Kỳ thi.

### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền và chất lượng dịch vụ viễn thông phục vụ công tác tổ chức Kỳ thi. Phối hợp, kịp thời xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, an toàn trong suốt quá trình tổ chức Kỳ thi.

### **7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, chính xác về mục đích, ý nghĩa, các quy định, hướng dẫn và những nội dung cần lưu ý của Kỳ thi; theo dõi, nắm bắt thông tin, dư luận xã hội, kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc liên quan đến Kỳ thi, không để ảnh hưởng đến tâm lý thí sinh và công tác tổ chức Kỳ thi.

### **8. Sở Xây dựng**

Phối hợp kiểm tra, rà soát các tuyến đường, các khu vực có nguy cơ sạt lở, ngập úng, mất an toàn; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ bảo đảm giao thông thông suốt trong thời gian tổ chức kỳ thi thuộc phạm vi quản lý; chỉ đạo các đơn vị kinh doanh vận tải, các đơn vị đăng kiểm xe cơ giới trên địa bàn tăng cường kiểm tra các điều kiện về an toàn của phương tiện, thực hiện phục vụ tốt nhu cầu đi lại của thí sinh và người dân

## **9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang**

Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, các quy định, hướng dẫn và những điểm cần lưu ý của Kỳ thi; thông tin kịp thời, chính xác, khách quan để tạo sự đồng thuận trong xã hội.

**10. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy:** Phối hợp chỉ đạo công tác truyền thông, định hướng dư luận; chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về Kỳ thi.

### **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên**

- Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, phường vận động Nhân dân trên địa bàn hỗ trợ, giúp đỡ bảo đảm nơi ăn, nghỉ cho thí sinh trong các ngày thi.

- Đề nghị Tỉnh đoàn Tuyên Quang: Hướng dẫn Đoàn thanh niên xã, phường thành lập các đội thanh niên tình nguyện của các đơn vị trường học, xã, phường với các hoạt động chủ yếu như: Tư vấn, tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ thí sinh; phối hợp với các đơn vị liên quan điều tiết, bảo đảm an toàn giao thông, chuẩn bị phương án giúp đỡ thí sinh khi xảy ra tai nạn, sự cố; vận động các nguồn lực xã hội hỗ trợ suất ăn trưa, phương tiện di chuyển,... bảo đảm thuận lợi, an toàn cho thí sinh và người nhà của thí sinh trong thời gian thi.

### **12. Công ty Điện lực Tuyên Quang**

Bảo đảm cung cấp điện ổn định, liên tục cho khu vực in sao đề thi, các Điểm thi, khu vực làm phách, chấm thi và các địa điểm liên quan; chuẩn bị phương án dự phòng (điện dự phòng), nhân lực, thiết bị xử lý kịp thời sự cố về điện.

**13. Viễn thông Tuyên Quang, Viettel Tuyên Quang:** Bảo đảm thông tin liên lạc, đường truyền, các dịch vụ viễn thông phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp công bố kết quả thi và các hoạt động liên quan trong thời gian tổ chức Kỳ thi; có phương án bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức Kỳ thi.

### **14. Ủy ban nhân dân xã, phường**

#### **14.1. Các xã, phường có đặt Điểm thi**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định thành lập BCD Kỳ thi tốt nghiệp THPT cấp xã phù hợp điều kiện của xã, phường theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo về số lượng, thành phần để công tác chỉ đạo Kỳ thi thông suốt, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về việc chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, y tế, phòng cháy, chữa cháy, giao thông và các điều kiện khác phục vụ Kỳ thi.

- Xây dựng phương án dự phòng ứng phó thiên tai, mưa lũ, mất điện, ùn tắc giao thông và các tình huống bất thường; có phương án hỗ trợ thí sinh, nhất là thí sinh có hoàn cảnh khó khăn, thí sinh ở xa Điểm thi.

- Phối hợp huy động nguồn lực xã hội hóa phù hợp để hỗ trợ Kỳ thi theo quy định; kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) để chỉ đạo, giải quyết.

**14.2.** Ủy ban nhân dân xã, phường có học sinh tham dự Kỳ thi nhưng không có Điểm thi: Nắm chắc số liệu học sinh thi trên địa bàn, có phương án hỗ trợ thí sinh, nhất là thí sinh có hoàn cảnh khó khăn, thí sinh ở xa Điểm thi. Tuyệt đối không để thí sinh trong địa bàn không tham gia thi vì lý do khách quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở: GDĐT, TC, YT, KH-CN, VH, TTDL, XD;
- Công an tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Báo và PTTT Tuyên Quang;
- Tỉnh đoàn Tuyên Quang;
- UBND xã, phường;
- Công ty Điện lực Tuyên Quang;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Viettel Tuyên Quang;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vương Ngọc Hà**

**PHỤ LỤC I**  
**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND tỉnh)*

TT	Đơn vị đăng ký dự thi	Tổng số thí sinh	Đăng ký tốt nghiệp	Phân theo môn thi											
				Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
1	101_THPT Đồng Văn	261	261	261	1		1	261	259	134	2	125			
2	102_PTDTNT THCS và THPT Đồng Văn	65	65	65			32	65	65	25		8			
3	103_Trung tâm GDNN-GDTX Đồng Văn	30	30	30				30	30	30					
4	104_THPT Mậu Duệ	102	102	102	6	4	21	102	79	26	3	65			
5	105_THPT Yên Minh	212	212	212	58	22	42	212	177	38	9	78			
6	106_PTDTNT THCS và THPT Yên Minh	98	98	98	7	14	46	98	90	5	7	27			
7	107_Trung tâm GDNN-GDTX Yên Minh	85	85	85				85	85	85					
8	108_THPT Mèo Vạc	213	213	213	3	6	5	213	186	32	9	88			97
9	109_PTDTNT THCS và THPT Mèo Vạc	68	68	68			4	68	66	17	3	46			
10	110_Trung tâm GDNN-GDTX Mèo Vạc	29	29	29				29	29	29					
11	111_THPT Quyết Tiến	152	152	152		1	2	152	111	78	3	68	4		37
12	112_THPT Quán Bạ	278	278	278	15	14	50	278	201	79	23	129	2	43	
13	113_PTDTNT THCS và THPT Quán Bạ	65	65	65	2	3	28	65	54	16	2	25			
14	114_Trung tâm GDNN-GDTX Quán Bạ	40	40	40				40	40	40					
15	115_THPT Ngọc Hà	269	269	269	33	26	2	269	232	87	17	103	11		25
16	116_THPT chuyên Hà Giang	347	347	347	138	83	29	347	80	77	222	36	26		2

TT	Đơn vị đăng ký dự thi	Tổng số thí sinh	Đăng ký tốt nghiệp	Phân theo môn thi											
				Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
17	117_THPT Lê Hồng Phong	399	399	399	65	50	30	399	249	174	118	76	11		24
18	118_PTDTNT THPT Hà Giang	158	158	158	39	23	12	158	118	46	38	38	2		
19	119_Trung tâm GDTX Hà Giang	161	161	161			3	161	131	149		28	11		
20	120_THCS và THPT Minh Ngọc	87	87	87		2	36	87	69	37	2	26	2		
21	121_THPT Bắc Mê	220	220	220	49	16	9	220	168	72	14	110	2		
22	122_PTDTNT THCS và THPT Bắc Mê	55	55	55	1	1		55	54	54					
23	123_Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Mê	33	33	33				33	33	33					
24	124_THCS và THPT Phương Tiến	103	103	103		2	28	103	61	49	7	54			
25	125_THCS và THPT Tùng Bá	106	106	106	2	2	1	106	97	25		85			
26	126_THPT Việt Vinh	376	376	376	110	58	43	376	265	111	72	93			
27	127_PTDTNT THCS và THPT Bắc Quang	115	115	115		1	29	115	66	79		55			
28	128_Trung cấp DTNT-GDTX Bắc Quang	190	190	190	1	1		190	189	189					
29	129_THCS và THPT Linh Hồ	133	133	133	2	2		133	110	89	4	59			
30	130_THPT Vị Xuyên	267	267	267	50	47	1	267	130	31	9	184			82
31	131_THPT Việt Lâm	197	197	197	41	30	28	197	140	30	48	76			
32	132_PTDTNT THCS và THPT Vị Xuyên	68	68	68	17	5	10	68	42	30	2	22	8		
33	133_Trung tâm GDNN-GDTX Vị Xuyên	40	40	40				40	30	10		40			
34	134_THPT Đồng Yên	230	230	230	9	17	55	230	186	158	10	25			

TT	Đơn vị đăng ký dự thi	Tổng số thí sinh	Đăng ký tốt nghiệp	Phân theo môn thi											
				Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
35	135_THPT Hùng An	238	238	238	29	27	16	238	177	103	12	70	1		41
36	136_THPT Kim Ngọc	110	110	110			3	110	88	73	4	52			
37	137_THPT Tân Quang	161	161	161	43	25	14	161	96	5	13	61			64
38	138_THCS và THPT Liên Hiệp	103	103	103	4			103	74	68		60			
39	139_THPT Hoàng Su Phì	237	237	237	15	18	53	237	180	76	9	62	61		
40	140_PTDNTN THCS và THPT Hoàng Su Phì	63	63	63	13	12	15	63	37	22	1	24			
41	141_Trung tâm GDNN-GDTX Hoàng Su Phì	25	25	25			3	25	22	25					
42	142_THCS và THPT Nà Chì	130	130	130	4	9	29	130	103	29	7	25		2	52
43	143_THCS và THPT Xín Mần	93	93	93				93	93	17	1	75			
44	144_THPT Xín Mần	169	169	169	5	3	28	169	111	99	14	75		3	
45	145_PTDNTN THCS và THPT Xín Mần	56	56	56	15	2	17	56	38	19	2	19			
46	146_Trung tâm GDNN-GDTX Xín Mần	24	24	24				24	24	24					
47	147_THPT Quang Bình	188	188	188	10	10	31	188	100	16	18	108			83
48	148_PTDNTN THCS và THPT Quang Bình	65	65	65	2	2	1	65	42	58	1	24			
49	149_Trung tâm GDNN-GDTX Quang Bình	103	103	103				103	103						103
50	150_THPT Xuân Giang	227	227	227	6	5	5	227	217	215	6				
51	151_THCS và THPT Thông Nguyên	132	132	132	17	4	8	132	78	38	1	87	16	1	14
52	201_THPT Minh Quang	280	280	280	24	17	11	280	206	25	16	173	44		44

TT	Đơn vị đăng ký dự thi	Tổng số thí sinh	Đăng ký tốt nghiệp	Phân theo môn thi											
				Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
53	202_THCS và THPT Thượng Lâm	71	71	71				71	49	68	2	23			
54	203_THPT Lâm Bình	105	105	105	38	12		105	92	8	2	58			
55	204_PTDNT THCS và THPT Lâm Bình	47	47	47	6	8	5	47	36	22	4	13			
56	205_Trung tâm GDNN-GDTX Lâm Bình	15	15	15				15	15	2		13			
57	206_THPT Yên Hoa	175	175	175			39	175	173	69		69			
58	207_THPT Na Hang	105	105	105	18	10	15	105	56	60	16		3		32
59	208_PTDNT THCS và THPT Na Hang	66	66	66	16	15	13	66	42	21	7	18			
60	209_Trung tâm GDNN-GDTX Na Hang	33	33	33				33	33			33			
61	210_THPT Đàm Hồng	175	175	175	21	30	80	175	128	57	12	22			
62	211_THPT Chiêm Hóa	393	393	393	69	56	13	393	301	277	53	16	1		
63	212_PTDNT THCS và THPT Chiêm Hóa	62	62	62	25	22	6	62	32	27	12				
64	213_Trung tâm GDNN-GDTX Chiêm Hóa	79	79	79				79	79	79					
65	214_THPT Kim Bình	219	219	219	7	44	37	219	212	75	3	60			
66	215_THCS và THPT Hà Lang	154	154	154	8	3	37	154	126	84	2	43	5		
67	216_THCS và THPT Hòa Phú	193	193	193	10	5	10	193	89	89	3	110			70
68	217_THPT Phù Lưu	237	237	237	16	22	7	237	151	102	4	70	1		100
69	218_THPT Thái Hòa	472	472	472	65	28	20	472	402	68	48	232		18	63
70	219_THPT Hàm Yên	455	455	455	82	95	28	455	154	96	50	263			142

TT	Đơn vị đăng ký dự thi	Tổng số thí sinh	Đăng ký tốt nghiệp	Phân theo môn thi											
				Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
71	220_PTDNTN THCS và THPT Hàm Yên	70	70	70	23	30	10	70	30	23	5	19			
72	221_Trung tâm GDNN-GDTX Hàm Yên	57	57	57				57	57			57			
73	222_THPT Tháng 10	319	319	319	61	46	24	319	248	30	29	200			
74	223_THPT Trung Sơn	184	184	184	21	14	16	184	152	124	7	34			
75	224_THPT Xuân Vân	306	306	306	49	14	57	306	259	93	8	80	52		
76	225_THPT Đông Thọ	193	193	193	35	4	2	193	183	16	9	137			
77	226_THPT Kim Xuyên	448	448	448	58	57	25	448	338	126	39	97	8		147
78	227_THPT Sơn Nam	599	599	599	84	57	22	599	511	284	44	51	5		139
79	228_THCS và THPT Kháng Nhật	117	117	117	7	7	3	117	74	35	11	38		1	58
80	229_THPT ATK Tân Trào	264	264	264	15	2	34	264	247	108	8	114			
81	230_PTDNTN ATK Sơn Dương	68	68	68	22	28	11	68	28	26	7	11	3		
82	231_THPT Sơn Dương	498	498	498	116	114	31	498	303	262	87	20	2	23	38
83	232_Trung tâm GDNN-GDTX Sơn Dương	137	137	137				137	137	137					
84	233_PTDNTN THPT tỉnh Tuyên Quang	151	151	151	74	63	23	151	62	33	45		2		
85	234_THPT Nguyễn Văn Huyền	560	560	560	156	75	47	560	381	201	182	60	16		
86	235_THPT Sông Lô	339	339	339	85	71	30	339	200	81	43	162	5		
87	236_THPT Chuyên	323	323	323	139	113	38	323	111	35	202		4		
88	237_THPT Tân Trào	529	529	529	145	134	66	529	287	103	260	58	2		

TT	Đơn vị đăng ký dự thi	Tổng số thí sinh	Đăng ký tốt nghiệp	Phân theo môn thi											
				Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
89	238_THPT Xuân Huy	338	338	338	50	28	60	338	215	77	55	143			47
90	239_THPT Ý La	371	371	371	99	94	24	371	248	91	51	125	9		0
91	240_Phổ thông Tuyên Quang	37	37	37	2	8	15	37	31	16	1	1			0
92	241_Trung tâm GDTX tỉnh Tuyên Quang	397	397	397			2	397	394	23			1	2	372
93	911_THPT Chiêm Hóa (TDO)	222	5	156	52	45	11	195	144	110	31	10	3		
94	919_Trung tâm GDTX Hà Giang (TDO)	360	15	190	57	47	11	312	240	210	53	49	1		
95	928_Trung cấp DTNT-GDTX Bắc Quang (TDO)	170	12	96	22	27	19	147	113	95	21	17	1		2
96	939_THPT Ý La (TDO)	517	17	305	114	93	24	428	337	279	66	26	4		1
	<b>Tổng số HS lớp 12</b>	<b>17.017</b>	<b>17.017</b>	<b>17.017</b>	<b>2.458</b>	<b>1.873</b>	<b>1.631</b>	<b>17.017</b>	<b>12.377</b>	<b>6.204</b>	<b>2.040</b>	<b>5.134</b>	<b>320</b>	<b>93</b>	<b>1.876</b>
	<b>Tổng số TS Tự do</b>	<b>1.269</b>	<b>49</b>	<b>747</b>	<b>245</b>	<b>212</b>	<b>65</b>	<b>1.082</b>	<b>834</b>	<b>694</b>	<b>171</b>	<b>102</b>	<b>9</b>		<b>3</b>
	<b>TỔNG</b>	<b>18.286</b>	<b>17.066</b>	<b>17.764</b>	<b>2.703</b>	<b>2.085</b>	<b>1.696</b>	<b>18.099</b>	<b>13.211</b>	<b>6.898</b>	<b>2.211</b>	<b>5.236</b>	<b>329</b>	<b>93</b>	<b>1.879</b>